

**BÁO CÁO DÂN SỐ
VÀ NGUỒN LAO ĐỘNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

Biểu: 01/DS

DVT: Người

		Dân số có mặt đến 31/6/2020					Biến động dân số 6 tháng đầu năm																		
STT	Khu Phố	Tổng số hộ	Trong đó				Số sinh		Sinh con thứ 3		Chết						Đi				Đến			Số hộ nghèo	Số hộ cận nghèo
			Tổng số	Nữ	Tuổi LĐ		T. số	T. dó: Nữ	T. số	T. dó: Nữ	Tổng số	Trong đó				T. số	Trong đó			T. số	Trong đó				
					T. số	Nữ						Chết 0 T	Tuổi LĐ		Nữ		T. số	Nữ	T. số		Nữ	T. số	Nữ		
													T. số	Nữ											
	A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
	TỔNG CỘNG	3795	14115	6898	7935	3781	62	35	0		18	5	0	7	1	198				92				8	10
1	Hai Giếng 1	268	985	495			3	2	0		1	0	0	0	0	18				8					3
2	Hai Giếng 2	359	1406	725			6	3	0		3	0	0	3	0	21				23					3
3	Đập Nước 1	312	1231	605			7	4	0		0	0	0	0	0	30				3					1
4	Đập Nước 2	357	1297	658			7	5	0		6	2	0	2	0	16				11					
5	Tân Lập 1	567	1553	648			6	3	0		1	0	0	0	0	14				7					1
6	Tân Lập 2	172	659	330			1	0	0		0	0	0	0	0	9				2				1	3
7	Tân Lập 3	441	1850	905			10	6	0		1	0	0	0	0	22				17					2
8	Tân Lập 4	390	1553	362			4	3	0		2	1	0	1	0	7				3					3
9	Tân Lập 5	251	963	484			8	5	0		0	0	0	0	0	9				11					
10	Tân Lập 6	209	801	390			1	1	0		0	0	0	0	0	25				2					
11	Tân Lập 7	162	613	291			3	1	0		1	0	0	0	0	15				2					
12	Tân Lập 8	299	1204	598			6	2	0		3	2	0	1	1	12				3					

Nơi nhận:
- Chi cục Thống kê Thành phố (b/c);
- Đảng ủy - HĐND phường (b/c);
- Lưu: VP.

Cẩm Thủy, ngày 07 tháng 7 năm 2020

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KỶ CHỨC TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH
Châu Thị Hạnh

